**Chủ điểm:**

**NHỮNG NGHỀ BÉ YÊU VÀ NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI VIỆT NAM**

Thực hiện trong 5 tuần, từ ngày 09/12/2024 đến ngày 10/01/2025

**Tuần 1: Nghề sản xuất nông nghiệp ở địa phương bé**

**Tuần 2: Chú công nhân xây dựng**

**Tuần 3: Cháu yêu chú bộ đội**

**Tuần 4: Nghề giúp đỡ cộng đồng (Bác sỹ, y tá, bộ đội, công an…)**

**Tuần 5: Bố, mẹ bé làm nghề gì**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC VỆ SINH - DINH DƯỠNG CHỦ ĐỀ** :

**NHỮNG NGHỀ BÉ YÊU VÀ NGÀY**

**THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM**

**Thực hiện trong 5 tuần, từ ngày 09/12/2024 đến 10/01/2025**

**Giáo viên: Võ Thi Vui**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mục đích yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| **I.** | **1. Nuôi dưỡng- ăn uống.** | - 100% Trẻ được ngồi vào bàn ăn.  - 100% Trẻ được tự xúc ăn và ăn đầy đủ các món ăn của trường(cô cần quan tâm đến đặc điểm từng trẻ như: Trẻ mới tập ăn cơm, trẻ ăn chậm, trẻ mới đi nhà trẻ, trẻ yếu hoặc mới ốm dậy)  - Trẻ được không khí thoải mái và khuyến khích trẻ ăn hết suất.  - 100% trẻ được ăn hoa quả tráng miệng sau khi ăn cơm. | - Tổ chức cho trẻ ăn ăn trưa , ăn bữa xế và ăn chiều  - Cô cho trẻ ngồi vào bàn ăn và tự xúc ăn, nếu trẻ không tự xúc được thì cô đút cho trẻ ăn.  - Trò chuyện với trẻ về những món ăn, nhắc trẻ phải ăn cả thức ăn cho nhanh lớn, ăn không để làm rơi cơm, thức ăn ra ngoài, nếu làm rơi phải nhặt bỏ vào trong đĩa.  - Trẻ ăn xong đưa bát bỏ vào rổ.  - Sau khi ăn xong cho trẻ lau miệng lau tay, súc miệng và uống nước. | 100% trẻ được ăn bán trú tại trường |
|  | **2.Chăm sóc giấc ngủ.** | - 100% trẻ được ngủ đủ giấc.  - Phòng ngủ luôn đủ tối và ấm đảm bảo cho trẻ phòng ngủ thoáng, không có ánh sáng dọi vào để trẻ dễ ngủ và ngủ ngon.  - Cô cho trẻ tự lấy gối của mình để ra xếp gối để ngủ.  - Cô bao quát và kịp thời xử lý các tình huống có thể xẩy ra trong quá trình trẻ ngủ.  - 100% trẻ được đắp chăn cho trẻ.  - 100% trẻ đã biết cất gối của mình sau khi ngủ dậy | - Cô thực hiện đúng các nội dung để đảm bảo giấc ngủ cho trẻ.  - Nếu trẻ mặc nhiều quần áo, trước khi trẻ ngủ cô sẽ cởi bớt cho trẻ.  - Cô luôn túc trực quan tâm đến giấc ngủ của trẻ.  - Trẻ ngủ dậy, trẻ nào thức giấc trước cô cho dậy trước, tránh đánh thức cùng một lúc ảnh hưởng đến trẻ khác và sinh hoạt của lớp.  - dậy cô hướng dẫn trẻ cất gối, chăn và xếp chiếu gọn gàng sau khi ngủ dậy. | Tất cả trẻ được ngủ trưa đủ giấc tại trường |
| **II.**  **III.**  **IV.**  **V** | **VỆ SINH:**  **1.Vệ sinh cá nhân.**  **1.1. Vệ sinh cá nhân giáo viên.**  **1.2. Vệ sinh cá nhân trẻ.**  **2.Vệ sinh môi trường:**  **2.1 Vệ sinh đồ dùng đồ chơi.**  **2.2.Vệ sinh phòng nhóm**  **2.3. Xử lý rác thải**  **CHĂM SÓC SỨC KHỎE**  **1. Theo dõi sức khỏe trẻ em**  **2. Phòng bệnh**  **2*.2. Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm***  **AN TOÀN**  **1. An toàn và thể lực**  **2. An toàn về tính mạng**  **CHĂM SÓC TRẺ SUY DINH DƯỠNG** | - Quần áo luôn gọn gàng, sạch sẽ  - Giữ gìn thân thể sạch sẽ, đầu tóc luôn gọn gàng, móng tay cắt ngắn.  - Đôi bàn tay luôn sạch sẽ khi chăm sóc trẻ  - Để đồ dùng cá nhân của trẻ riêng biệt.  - Khám sức khỏe định kỳ hàng năm.  - 100% trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ hàng ngày.   * 100% trẻ có ý thức rửa tay bằng xà phòng khi tay bẩn và sau khi đi vệ sinh. * - 100% trẻ có đủ đồ dùng cá nhân riêng theo qui định.   - 100 đồ dùng đồ chơi luôn sạch sẽ, đảm bảo an toàn đối với trẻ.  - Thùng đựng nước luôn sạch sẽ an toàn.  - Phòng lớp luôn được vệ sinh sạch sẽ, thoáng và ấm về mùa đông.  - 100% trẻ biết đi dép sạch trong nhà.  Rác thải của nhóm lớp được bỏ vào túi ni lon và bỏ vào thùng rác của lớp. Cuối ngày giáo viên đưa về nơi tập kết rác thải của nhà trường để xử lý rác sạch sẽ.  - Cân đo cho trẻ suy dinh dưỡng mỗi tháng 1 lần.  - Thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng chống dịch.  - 100% trẻ đảm bảo sức khỏe khi đến trường.  - Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy trẻ có gì khác thường phải theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ cẩn thận để xử lý kịp thời  - 100% trẻ được đảm bảo an toàn khi đến trường mầm non.  - 100% trẻ được đối xử ân cần, dịu dàng khi ở trên lớp.  - 100% trẻ được đảm bảo an toàn về tính mạng, không để xay ra tai nạn trong trường học.  - Trẻ được quan tâm hơn về nhiều mặt, được chăm sóc riêng khi ăn, ngủ  - Khi ăn ngủ cô cần lưu tâm đến các trẻ bị suy dinh dưỡng hơn. | - Quần áo của cô luôn gọn gàng, sạch sẽ  - Giữ gìn thân thể sạch sẽ, đầu tóc luôn gọn gàng, móng tay cắt ngắn.  - Đôi bàn tay luôn sạch sẽ: Trò chuyện với trẻ lồng hép giáo dục vệ sinh vào hoạt động trong ngày cho trẻ.  - Cho trẻ rửa tay, lau mặt hàng ngày. Khi thực hiện cô kết hợp với trò chuyện cùng trẻ và giáo dục trẻ về việc vệ sinh sạch sẽ.  - Giáo viên làm ký hiệu riêng từng đồ dùng cá nhân của từng trẻ.  - Hướng dẫn trẻ lấy đồ dùng theo ký hiệu của trẻ  - Lau chùi bàn ghế khi bẩn và sắp xếp gọc gàng  - Đồ dùng vệ sinh, đồ chơi phải đảm bảo an toàn và vệ sinh sạch sẽ  - Giáo viên luôn vệ sinh phòng nhóm sạch sẽ, thông thoáng theo quy định.  - Cô bỏ rác và hướng dẫn trẻ bỏ rác đúng nơi quy đinh.  - Cuối ngày cô gom rác và tập kết về đúng nơi quy định.  - Cô tổ chức cân, đo và chấm vào biểu đồ tăng trưởng cho trẻ.  - Tuyên truyền với phụ huynh cách phòng chống dịch bệnh.Giáo viên phát hiện kịp thời để báo cáo với nhà trường khi có dịch bệnh xẩy ra, tránh lây lan trong nhà trường.  - Khi chăm sóc trẻ ốm cô luôn ân cần, dịu dàng, không làm trẻ sợ hãi, tránh để trẻ bị lạnh.  - Đảm bảo an toàn cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi.  - Cô luôn bao quát trẻ để đảm bảo an toàn cho trẻ.  - Thường xuyên trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ và trao đổi với phụ huynh về cáh chăm sóc về dinh dưỡng cho những trẻ bị SDD và trẻ thấp còi | Thực hiện tốt  Trẻ thực hiện đầy đủ  Thực hiện tốt  Vệ sinh sạch sẽ  Bỏ rác đúng nơi quy định  Cân đo cho trẻ đầy đủ  Thực hiện tốt  100% trẻ đảm bảo sức khoẻ khi đến trường  Trẻ được đảm bảo an toàn  Thực hiện tốt |

**Đánh giá sự phát triển của trẻ**

* Tình trạng sức khoẻ:

* Kỹ năng vệ sinh:

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NHỮNG NGHỀ BÉ YÊU VÀ NGÀY**

**THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM**

**Thực hiện trong 5 tuần, từ ngày 09/12/2024 đến 10/01/2025**

***Người thực hiện:* Cao thị Duyên – Lớp lớn C**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | | **Nội dung** | | **Hoạt động** |
| **I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | |
| MT2. Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | | - Động tác Hô hấp.  - Động tác Tay.  - Động tác Chân  - Động tác Bụng  - Động tác Bật. | | Hoạt động thể dục sáng  Tập bài tập phát triển chung  Trẻ tập theo cô các động tác theo bài hát  - Động tác Hô hấp.  - Động tác Tay.  - Động tác Chân  - Động tác Bụng  - Động tác Bật |
| MT3. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi. | | + Đi trên ghế thể dục đầu đội vật | | - Hoạt động học:  +VĐCB: Đi trên ghế thể dục đầu đội vật  -TC: Gà vào vườn rau |
| MT5.Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động, ném, chuyền, bắt bóng | | + Ném xa bằng 1 tay  + Ném xa bằng 2 tay | | Hoạt động học  + VĐCB: Ném xa bằng 1 tay  TC: Mèo đuổi chuột:  + VĐCB: Ném xa bằng 2 tay  TC: Chuyền bóng qua đầu |
| MT6. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong vận động Bật, nhảy. | | + Bật tách chân, khép chân qua 7 ô.  + Bật xa 40 -50cm | | Hoạt động học  + VĐCB: + Bật tách chân, khép chân qua 7 ô.  + T/C: Chạy tiếp sức.  + VĐCB: Bật xa 40- 45cm  TC: Kéo co |
| ***Thực hiện một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt*** | | | | |
| MT20. Nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ. | + Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/người rơi xuống nước,ngã chảy máu  + Kỹ năng phòng tránh khi có hỏa hoạn  + Kỹ năng phòng tránh bỏng | | Hoạt động học: Kĩ năng phòng tránh khi gặp hoả hoạn.  Hoạt động mọi lúc mọi nơi  Hoạt động chiều | |
|  | | | | |
|  | | + Không nhận quà và đi theo người lạ  + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo.  Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ | |  |
| MT24. Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng và thảo luận về đặc điểm của đối tượng | | - Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. | | - Hoạt động góc  - Trẻ thảo luận cách sử dụng đồ chơi thông qua các vai chơi ở các góc  - Hoạt động ngoài trời  Trẻ quan sát và thảo luận đặc điểm đối tượng |
| MT32. Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình... | | - Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề gia đình, trường học, bệnh viện…; mô phỏng vận động/ di chuyển/ dáng điệu các con vật. | | - Hoạt động chơi ở các góc  - Trẻ biết thể hiện vai chơi thông qua các trò chơi đóng vai |
|  | | **II. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | |
| ***\* LQ với 1 số khái niệm sơ đẳng về toán***  MT33. Nhận biết và đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng. | | Trẻ biết đếm số 7, nhận biết các nhóm có 7 đối tượng và nhận biết chữ  số 7. | | Hoạt động học  + Đếm đến 7, Nhận biết số lượng trong phạm vi 7, nhận biết số 7  + Trò chơi học tập: Đi chợ, dán tranh nhanh các nhóm có số lượng là 7  - Hoạt động chơi: Trẻ đếm số lượng khi chơi các trò chơi phân vai( Góc bán hàng, xây dựng, góc toán...)  - Hoạt động ngoài trời: khám phá (Có bao nhiêu cây rau, bồn hoa..) |
| MT34. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất. | | - Trẻ nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 7, tạo nhóm có số lượng 7. | | - Hoạt động học:  + So sánh, thêm bớt đối tượng trong phạm vi 7  + Trò chơi học tập: Về đúng nhà,  - Hoạt động chơi: Trẻ thêm bớt nhóm đối tượng trong khi tham gia vui cùng toán học ở góc toán...hoặc trải nghiệm trồng rau, cây đếm, thêm bớt số cây đã trồng... |
| MT35. Gộp,Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau. | | Trẻ biết gộp/tách 7 đối tượng thành 2 phần theo các cách chia khác nhau và đếm. | | Hoạt động học  + Tách nhóm 7 đối tượng thành 2 phần bằng nhiều cách  - Hoạt động chơi : Góc học tập  + Chia số đồ dùng thành 2 phần cho 2 gia đình |
| MT36. Nhận biết các số từ 5 - 7 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. | | - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7. | | Hoạt động mọi lúc mọi nơi  - Trẻ biết số thứ tự trong phạm  vi 7 |
| MT39. Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu | | - Sắp xếp theo quy tắc. | | Hoạt động góc  Hoạt động mọi lúc mọi nơi  - Trẻ biết xếp đồ dùng đồ chơi theo quy tắc thông qua những bài tập sàn |
| \* Khám phá khoa học.  MT53. Nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề.. | | - Nghề sản xuất  - Cháu yêu cô, chú công nhân  - Cháu thích làm chú bộ đội  - Nghề dịch vụ (Nghề bán hàng, nghề lái xe...)  - Nghề giúp đỡ cộng đồng (Nghề bác sĩ, nghề công an...) | | - Hoạt động học:  - Tìm hiểu nghề sản xuất  - Cháu yêu cô, chú công nhân  - Cháu thích làm chú bộ đội  - Nghề giúp đỡ cộng đồng (Nghề bác sĩ, nghề công an...)  - Bố mẹ làm nghề gì  + TC: Làm đồ dùng dụng cụ các nghề, Chọn theo yêu cầu, Nối đồ dùng dụng cụ theo nghề |
| MT54. Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của lễ hội(Ngày 22/12). | | - Cháu yêu cô, chú bộ đội (Ngày 22/12) | | - Hoạt động học  + Tìm hiểu ngày 22/12  làm thiệp chúc mừng, cắm hoa, làm bánh, gói quà.. ở góc chơi nghệ thuật; nấu các món ăn ngon tổ chức ngày 22/12 tại góc nấu ăn. |
| **III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | | |
| ***\* Nghe hiểu lời nói.***  MT 56. Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể. | | - Nghe, Hiểu lời nói và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp | | - Hoạt động học  Hoạt động chiều:  Hoạt động chơi : Trẻ thể hiện kể chuyện, nghe kể chuyện khi tham gia chơi đóng vai theo chủ đề... |
| MT63. Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao….chủ đề ngành nghề | | - Biết lắng nghe, đọc biểu cảm một số bài thơ | | - Hoạt động học  + Thơ “Chiếc cầu mới”  + Chú bộ đội hành quân trong mưa”, “ Bé làm bao nhiêu nghề  - Hoạt động chơi : trẻ thể hiện đọc thơ, khi tham gia chơi tại góc học tập  - Hoạt động ngoài trời :  Trẻ đọc thơ, ca dao, đồng giao, hò vè qua các trò chơi dân gian có lời ca... |
| MT70. Không nói tục, chửi bậy(CS78). | | Nói lễ phép, sử dụng các từ lịch sự. | | - Đón trả trẻ, mọi lúc mọi nơi, các hoạt động trong ngày  Trẻ có thói quen nói năng có văn hóa lịch sự. |
| MT 75. Nhận dạng các chữ cái o,ô,ơ,a,â,ă,e,ê, u,ư. | | - Nhận các chữ cái u,ư.  - Hướng viết của các nét chữ u,ư | | - Hoạt động học :  + Làm quen chữ u-ư  + Trò chơi chữ cái u-ư  - Hoạt động chiều :  + Ôn chữ cái : u-ư  + Thực hiện vở tập tô  - Hoạt động chơi :  + Góc học tập “ghép chữ cái thành từ”  + Chơi tự do “xếp chữ cái bằng hột hạt” |
| **IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | | |
| MT97. Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác | | - Lắng nghe ý kiến của cô, bạn nói, không ngắt lời người khác. | | - Hoạt động mọi lúc mọi nơi  - Hoạt động chơi  - Chơi với tất cả các bạn nhưng thể hiện sự thân thiện với bạn trong các hoạt động. |
| MT101. Nhận xét một số hành vi đúng hoặc sai của con người đối với môi trường (Chỉ số 56) | | - Mô tả được các hành vi đúng/sai trong ứng xử với môi trường xung quanh | | - Hoạt động mọi lúc mọi nơi  - Biết mình làm việc này, việc khác ảnh hưởng đến người khác và không làm những việc đó. |
| **V. PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | | |
| MT 106. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp ) theo bài hát, bản nhạc; | | - Chủ đề nghề nghiệp- Nghe hát: Màu áo chú bộ đội (Nguyễn Văn Tý), (Trần Hoàng), Hạt gạo làng ta ( Trần Viết Bình), Xe chỉ luồn kim (Dân ca quan họ Bắc Ninh); (Xuân Giao) Bác đưa thư vui tính”. | | - Hoạt động học  + Nghe hát : ‘Em muốn làm”, “Hạt gạo làng ta”, “Màu áo chú bộ đội”, “Bác đưa thư vui tính”  - Trẻ thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.  Nghe và hưởng ứng cảm xúc các bài hát trong các chủ đề:  - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. |
| MT108. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... | | Chủ đề nghề nghiệp  - Lớn lên cháu lái máy cày | | - Hoạt động học  - DH “Lớn lên cháu lái máy cày” |
| MT 109:Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa). Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn. | | Chủ đề nghề nghiệp  - Cháu yêu cô chú công nhân (Hoàng Văn Yến), Chú bộ đội (Hoàng Văn Yến), | | - Hoạt động học  - VTTTTC: Cháu yêu cô chú công nhân  - VĐ múa MH“Chú bộ đội”  - Hoạt động chơi: Trẻ thể hiện các hình thức vận động ở góc âm nhạc...  + TC: Ai nhanh nhất,ai đoán giỏi,nghe tiếng hát tìm đồvật, VŨ điệu hóa đá. |
| MT 111:Phối hợp các kĩ năng vẽđể tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. Nói lên ý tưởng tạo hình.  - Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục. | | Chủ đề nghề nghiệp:  + Vẽ đồ dùng, dụng cụ nghề nông  + Vẽ tranh chú bộ đội bảo vệ biển đảo | | - Hoạt động học  + Vẽ đồ dùng, dụng cụ nghề nông  - Hoạt động chiều :  + Vẽ tranh chú bộ đội biển đảo  - Hoạt động chơi : Trẻ thích vẽ đồ dùng, dụng cụ các nghề trên sân  - Hoạt động chơi : Trẻ chơi ở góc nghệ thuật  + Cắt dán hình ảnh một số nghề |
| MT112. Phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. Nói lên ý tưởng tạo hình. | | - Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục  + Cắt dán hình ảnh một số nghề. | | - Hoạt động góc  + Cắt dán hình ảnh một số nghề. |
| MT113. Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm về chủ đề nghề nghiệp có bố cục cân đối. Nói lên ý tưởng tạo hình | | Chủ đề nghề nghiệp:  + Nặn cái lọ.  + Nặn dụng cụ một số nghề | | - Hoạt động góc  + Nặn dụng cụ một số nghề  - Hoạt động ngoài trời: tạo hình bằng hột hạt,....tai nghe, cái cuốc |